

PHỤ LỤC IV
DANH MỤC NGÀNH ĐÚNG/ NGÀNH PHÙ HỢP VÀ CÁC HỌC PHẦN PHẢI HỌC BỔ SUNG
TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ (áp dụng theo Thông tư 09/2022/TT-BGDĐT)
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1117/QĐ-ĐHSP ngày 02 tháng 6 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Nhóm ngành 1 (ngành đúng)	Tên học phần	TC	Nhóm ngành 2 (ngành gần/ngành khác)	Tên học phần	TC
1	Quản lý giáo dục	- Khoa học giáo dục: + <i>Quản lý giáo dục</i> + <i>Giáo dục học</i> + <i>Công nghệ giáo dục (ngành mới)</i>	Đã tốt nghiệp trên 5 năm so với thời điểm dự tuyển:		- Đào tạo giáo viên	- Đại cương quản lý giáo dục	3
			- Đại cương quản lý giáo dục			- Phát triển chương trình giáo dục	3
						- Hệ thống GD quốc dân và bộ máy quản lý giáo dục	3
			- Phát triển chương trình giáo dục		- Các nhóm ngành khác (phải có thâm niên trong lĩnh vực giáo dục tối thiểu 2 năm)	- Đại cương quản lý giáo dục	3
						- Phát triển chương trình giáo dục	3
						- Hệ thống GD quốc dân và bộ máy quản lý giáo dục	3
						- Tâm lý học đại cương	3
- Giáo dục học đại cương	4						
2	Tâm lý học	- Tâm lý học + <i>Tâm lý học</i> + <i>Tâm lý giáo dục</i>	Đã tốt nghiệp trên 5 năm so với thời điểm dự tuyển:		- Khoa học giáo dục - Đào tạo giáo viên - Công tác xã hội	- Tâm lý học phát triển	3
						- Tâm lý học chẩn đoán	3
						- Tham vấn tâm lý	3

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Nhóm ngành 1 (ngành đúng)	Tên học phần	TC	Nhóm ngành 2 (ngành gần/ngành khác)	Tên học phần	TC
			- Tâm lý học đại cương	3	- Xã hội học và nhân học - Ngôn ngữ, văn học và văn hóa Việt Nam - Ngôn ngữ, văn học và văn hóa nước ngoài		
						- PP nghiên cứu chuyên ngành tâm lý học	3
						- Giáo dục học đại cương	2
			- Tâm lý học phát triển	4	- Nhóm ngành “khác” thuộc lĩnh vực Nhân văn - Khoa học chính trị - Địa lý học - Khu vực học - Y học - Y tế cộng đồng - Quản lý y tế	- Tâm lý học giáo dục	2
						- Tâm lý học đại cương	2
						- Tâm lý học xã hội	2
3	Công tác xã hội	- Công tác xã hội: + Công tác xã hội + Công tác thanh thiếu niên + Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	Không		- Tâm lý học - Khoa học giáo dục - Ngôn ngữ, văn học và văn hóa Việt Nam - Ngôn ngữ, văn học và văn hóa nước ngoài - Nhóm ngành “khác” thuộc lĩnh vực Nhân văn - Kinh tế học - Xã hội học và Nhân học - Tâm lý học - Khoa học chính trị - Địa lý học - Khu vực học - Báo chí & truyền thông	- Tâm lý học nhân cách	3
						- Nhập môn công tác xã hội	3
						- Công tác xã hội với cá nhân	3
						- Công tác xã hội với nhóm	3
						- Phát triển cộng đồng	3

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Nhóm ngành 1 (ngành đúng)	Tên học phần	TC	Nhóm ngành 2 (ngành gần/ngành khác)	Tên học phần	TC
					- Nhóm ngành khác <i>(phải có giấy xác nhận của đơn vị làm việc liên quan đến lĩnh vực công tác xã hội)</i>	- Nhập môn công tác xã hội	3
						- Công tác xã hội với cá nhân	3
						- Công tác xã hội với nhóm	3
						- Phát triển cộng đồng	3
						- An sinh xã hội và các vấn đề xã hội	3
4	Giáo dục và phát triển cộng đồng				- Khoa học giáo dục - Đào tạo giáo viên - Công tác xã hội - Tâm lý học	- Giáo dục cộng đồng	3
						- Tâm lý học xã hội	3
						- Tâm lý học phát triển	3
						- Xã hội học đại cương	3
						- Giáo dục học đại cương	3
					- Xã hội học và Nhân học - Nhóm ngành “khác” thuộc lĩnh vực Nhân văn (các ngành sau): + Văn hoá học - Kinh tế học - Địa lý học:	- Giáo dục cộng đồng	3
						- Tâm lý học xã hội	3
						- Tâm lý học phát triển	3

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Nhóm ngành 1 (ngành đúng)	Tên học phần	TC	Nhóm ngành 2 (ngành gần/ngành khác)	Tên học phần	TC
					+ <i>Địa lý học</i> - Y học - Y tế cộng đồng - Quản lý y tế - Du lịch - Quản trị - Quản lý: + <i>Hành chính công (Quản lý công)</i>	- Xã hội học đại cương - Đánh giá trong giáo dục	3 3
5	Giáo dục học (Chuyên ngành Giáo dục học)	- Khoa học giáo dục - Tâm lý học : + <i>Tâm lý giáo dục</i> - Đào tạo giáo viên	Đã tốt nghiệp trên 5 năm so với thời điểm dự tuyển:		- Tâm lý học: + <i>Tâm lý học</i>	- Giáo dục học đại cương	2
			- Giáo dục học đại cương	2		- Lý luận dạy học	2
			- Lý luận dạy học	2		- Lý luận giáo dục	2
			- Lý luận giáo dục	2			
	Giáo dục học (Chuyên ngành Giáo dục Tiểu học)	- Đào tạo giáo viên: + <i>Giáo dục Tiểu học</i>	Không		- Khoa học giáo dục - Đào tạo giáo viên khác - Tâm lý học: + <i>Tâm lý học giáo dục</i>	- Tâm lí học sư phạm tiểu học	3
						- Giáo dục học tiểu học	3
						- Phương pháp dạy học Toán tiểu học.	3
						- Cơ sở tự nhiên - xã hội và PPDH	3
					- PPDH Tiếng Việt tiểu học	3	

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Nhóm ngành 1 (ngành đúng)	Tên học phần	TC	Nhóm ngành 2 (ngành gần/ngành khác)	Tên học phần	TC
	Giáo dục học (Chuyên ngành Giáo dục Mầm non)	- Đào tạo giáo viên: + <i>Giáo dục Mầm non</i>	Không		- Khoa học giáo dục - Đào tạo giáo viên khác - Tâm lý học: + <i>Tâm lý học giáo dục</i>	- Tâm lý học - Giáo dục học mầm non	3
						- Giáo dục phát triển trí tuệ cho trẻ mầm non	3
						- Giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non	3
						- Giáo dục phát triển thẩm mỹ cho trẻ mầm non	4
						- Giáo dục phát triển thể chất cho trẻ mầm non	2
						- Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non	2
						- Chăm sóc và giáo dục sức khỏe cho trẻ mầm non	3
						6	Chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán
- Lý luận dạy và phương pháp dạy học bộ môn	3						
- Phương pháp dạy học môn Toán ở trường trung học	3						
		- Đào tạo giáo viên:	Không		- Máy tính		- Giáo dục học

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Nhóm ngành 1 (ngành đúng)	Tên học phần	TC	Nhóm ngành 2 (ngành gần/ngành khác)	Tên học phần	TC
	Chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Tin học	+ <i>Sư phạm Tin học</i> + <i>Hoặc Sư phạm song ngành có môn Tin học</i>			- Công nghệ thông tin: - Toán học: + <i>Toán tin</i> + <i>Khoa học dữ liệu</i>	- Lý luận dạy và phương pháp dạy học bộ môn	3
						- Phân tích chương trình môn Tin học ở phổ thông	3
						- Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	3
					- Đào tạo giáo viên: + <i>Sư phạm Toán</i>	- Lý luận dạy và phương pháp dạy học bộ môn	3
						- Phân tích chương trình môn Tin học ở phổ thông	3
						- Lập trình C/C++/Python	3
	Chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Vật lý	- Đào tạo giáo viên: + <i>Sư phạm Vật lý</i> + <i>Hoặc Sư phạm song ngành có môn Vật lý</i>	Không		- Khoa học vật chất: + <i>Vật lý học</i> + <i>Vật lý nguyên tử và hạt nhân</i> + <i>Cơ học</i> + <i>Khoa học vật liệu</i> + <i>Thiên văn học</i> - <i>Vật lý kỹ thuật</i>	- Giáo dục học	3
						- Lý luận dạy và phương pháp dạy học bộ môn	3
						- Phân tích chương trình môn Vật lý ở phổ thông	3
					- Đào tạo giáo viên: + <i>Sư phạm Kỹ thuật công nghiệp</i>	- Giáo dục học	3
						- Lý luận dạy và phương pháp dạy học bộ môn	3
						- Cơ học lượng tử	3

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Nhóm ngành 1 (ngành đúng)	Tên học phần	TC	Nhóm ngành 2 (ngành gần/ngành khác)	Tên học phần	TC
	Chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học	- Đào tạo giáo viên: + <i>Sư phạm Sinh học</i> + <i>Hoặc Sư phạm song ngành có môn Sinh học</i> + <i>Sư phạm Khoa học tự nhiên</i>	Không		- Sinh học - Sinh học ứng dụng - Đào tạo giáo viên: + <i>Sư phạm Công nghệ</i>	- Giáo dục học (Chỉ dành cho ngành Sinh học, Sinh học ứng dụng)	3
						- Lý luận dạy học Sinh học	3
						- Phát triển chương trình môn Sinh học ở phổ thông	3
	Chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Ngữ văn	- Đào tạo giáo viên: + <i>Sư phạm Ngữ văn</i> + <i>Hoặc Sư phạm song ngành có môn Ngữ văn</i>	Không		- Nhóm ngành “Khác” thuộc lĩnh vực Nhân văn: + <i>Văn học</i> + <i>Ngôn ngữ học</i> - Báo chí & truyền thông: + <i>Báo chí</i> - <i>Ngôn ngữ, văn học và văn hóa Việt Nam:</i> + <i>Sáng tác văn học</i>	- Giáo dục học	3
						- Lý luận dạy và phương pháp dạy học bộ môn	3
						- Phân tích chương trình môn Ngữ văn ở phổ thông	3
	Chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Địa lý	- Đào tạo giáo viên: + <i>Sư phạm Địa lý</i> + <i>Hoặc Sư phạm song ngành có môn Địa lý</i>	Không		- Khoa học trái đất - Địa lý học	- Giáo dục học	3
						- Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn	3
						- Phân tích chương trình môn Địa lý ở trường phổ thông	3
	Chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Âm nhạc	- Đào tạo giáo viên: + <i>Sư phạm Âm nhạc</i>	Không		- Nghệ thuật trình diễn: + <i>Âm nhạc học</i> + <i>Thanh nhạc</i> + <i>Piano</i>	- Giáo dục học	3
						- Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn	3

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Nhóm ngành 1 (ngành đúng)	Tên học phần	TC	Nhóm ngành 2 (ngành gần/ngành khác)	Tên học phần	TC
		+ Hoặc <i>Sư phạm song ngành có môn Âm nhạc</i>			+ <i>Biểu diễn nhạc cụ phương Tây</i> + <i>Biểu diễn nhạc cụ truyền thống</i> + <i>Sáng tác Âm nhạc</i> + <i>Chỉ huy âm nhạc</i>	- Phân tích chương trình môn Âm nhạc ở trường phổ thông	3
7	Đại số và lý thuyết số	- Đào tạo giáo viên: + <i>Sư phạm Toán học</i> + Hoặc <i>Sư phạm song ngành có môn Toán học</i> - Toán học	Không		Không	Không	
8	Phương pháp toán sơ cấp	- Đào tạo giáo viên: + <i>Sư phạm Toán học</i> + Hoặc <i>Sư phạm song ngành có môn Toán học</i> - Toán học	Không		- Đào tạo giáo viên: + <i>Sư phạm Tin học</i>	- Giải tích thực một biến	3
						- Giải tích thực nhiều biến	3
						- Đại số tuyến tính	3
9	Toán giải tích	- Đào tạo giáo viên: + <i>Sư phạm Toán học</i> + Hoặc <i>Sư phạm song ngành có môn Toán học</i> - Toán học	Không		Không	Không	

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Nhóm ngành 1 (ngành đúng)	Tên học phần	TC	Nhóm ngành 2 (ngành gần/ngành khác)	Tên học phần	TC
10	Hệ thống thông tin	- Máy tính: + <i>Hệ thống thông tin</i> + <i>Khoa học máy tính</i> + <i>Mạng máy tính và truyền thông</i> + <i>Kỹ thuật phần mềm</i> - Công nghệ thông tin: + <i>Công nghệ thông tin</i> + <i>An toàn thông tin</i> - Nhóm ngành khác: + <i>Tin học</i>	Không		- Đào tạo giáo viên: + <i>Sư phạm Tin học</i> + <i>Sư phạm Toán học</i> - Quản trị - Quản lý: + <i>Hệ thống thông tin quản lý</i> + <i>Tin học quản lý</i> + <i>Quản trị hệ thống thông tin</i> - Kinh doanh + <i>Thương mại điện tử</i> - Toán học: + <i>Toán học</i> + <i>Toán tin</i> - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông - Kỹ thuật điện tử, điện tử và viễn thông thông + <i>Kỹ thuật điện tử - viễn thông thông</i> - Kinh doanh: + <i>Thương mại điện tử</i> - Kinh tế học: + <i>Thống kê kinh tế</i>	- Hệ quản trị cơ sở dữ liệu nâng cao	2
						- Hệ phân tán	2
						- Quy hoạch tuyến tính	2
						- Phân tích và thiết kế hệ thống	2
11	Hóa hữu cơ	- Đào tạo giáo viên: + <i>Sư phạm Hóa học</i>	Không		Không	Không	

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Nhóm ngành 1 (ngành đúng)	Tên học phần	TC	Nhóm ngành 2 (ngành gần/ngành khác)	Tên học phần	TC
		+ <i>Hoặc Sự phạm song ngành có môn Hóa học</i> - Khoa học vật chất: + <i>Hóa học</i> + <i>Hóa hữu cơ</i> - Dược học: + <i>Hóa dược</i> - Khoa học môi trường: + <i>Khoa học môi trường (có tổng số tín chỉ Hóa học là 45 – 50 TC)</i> - Công nghệ hóa học, vật liệu, luyện kim và môi trường + <i>Công nghệ kỹ thuật hóa học</i> - Công nghệ dầu khí và khai thác dầu					

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Nhóm ngành 1 (ngành đúng)	Tên học phần	TC	Nhóm ngành 2 (ngành gần/ngành khác)	Tên học phần	TC
12	Hóa lý thuyết và hóa lý	- Đào tạo giáo viên: + <i>Sư phạm Hóa học</i> + <i>Hoặc Sư phạm song ngành có môn Hóa học</i> + <i>Sư phạm Khoa học tự nhiên</i> - Khoa học vật chất: + <i>Hóa học</i> - Dược học: + <i>Hóa dược</i> - Khoa học môi trường: + <i>Khoa học môi trường (có tổng số tín chỉ Hóa học là 45 – 50 TC)</i> - Công nghệ hóa học, vật liệu, luyện kim và môi trường + <i>Công nghệ kỹ thuật hóa học</i> - Công nghệ dầu khí và khai thác dầu	Không		Không	Không	
13	Sinh học	- Đào tạo giáo viên: + <i>Sư phạm kỹ thuật nông nghiệp</i> + <i>Sư phạm Sinh học</i>	Không		- Đào tạo giáo viên: + <i>Sư phạm Khoa học tự nhiên</i> + <i>Sư phạm Công nghệ</i>	- Sinh học đại cương	3

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Nhóm ngành 1 (ngành đúng)	Tên học phần	TC	Nhóm ngành 2 (ngành gần/ngành khác)	Tên học phần	TC
		+ <i>Hoặc Su phạm song ngành có môn Sinh học</i> - Khoa học sự sống: + <i>Sinh học</i> - Sinh học - ứng dụng - Nông nghiệp: + <i>Khoa học cây trồng</i> + <i>Nông học</i> + <i>Bảo vệ thực vật</i>			- Chế biến lương thực, thực phẩm và đồ uống: - Nông nghiệp (ngoại trừ Khoa học cây trồng, Nông học, Bảo vệ thực vật) - Lâm nghiệp: + <i>Quản lý tài nguyên rừng</i> + <i>Lâm học</i> - Thủy sản: + <i>Nuôi trồng thủy sản</i> + <i>Bệnh học thủy sản</i> + <i>Khoa học thủy sản</i> - Thú y - Quản lý tài nguyên và môi trường: + <i>Quản lý tài nguyên và môi trường</i> - Kỹ thuật hóa học, vật liệu, luyện kim và môi trường: + <i>Kỹ thuật môi trường</i> - Khoa học môi trường - Y học - Dinh dưỡng - Kỹ thuật y học	- Động vật học - Thực vật học - Vi sinh vật học - Cơ sở Sinh thái học	3 3 3 3
14	Quản lý tài nguyên và môi trường	- Quản lý tài nguyên và môi trường	Không		- Sinh học - Sinh học ứng dụng	- Quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường	3

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Nhóm ngành 1 (ngành đúng)	Tên học phần	TC	Nhóm ngành 2 (ngành gần/ngành khác)	Tên học phần	TC
		- Khoa học môi trường:			- Kỹ thuật hóa học, vật liệu, luyện kim và môi trường: + <i>Kỹ thuật môi trường</i> - Công nghệ hóa học, vật liệu, luyện kim và môi trường - Công nghệ kỹ thuật môi trường - Kỹ thuật hóa học, vật liệu, luyện kim và môi trường: + <i>Kỹ thuật môi trường</i> - Kỹ thuật địa chất, địa vật lý và trắc địa: + <i>Kỹ thuật trắc địa – bản đồ</i> + <i>Kỹ thuật địa chất</i>		
					- Nông nghiệp: + <i>Nông nghiệp</i> + <i>Nông học</i> + <i>Khoa học đất</i>	- Quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường	3
						- Công nghệ môi trường	3
					- Lâm nghiệp: + <i>Quản lý tài nguyên rừng</i> - Quản lý đất đai - Các lĩnh vực khác (các ngành sau): + <i>Quản lý lâm nghiệp</i>	- Cơ sở sinh thái học	3

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Nhóm ngành 1 (ngành đúng)	Tên học phần	TC	Nhóm ngành 2 (ngành gần/ngành khác)	Tên học phần	TC
					+ Địa lý học + Địa lý tự nhiên + Khí tượng và khí hậu học + Bản đồ viễn thám và hệ thống thông tin địa lý + Quản lý hải sản + Phát triển bền vững	- Công nghệ môi trường	3
					- Các nhóm ngành khác (các ngành sau): + Thủy văn học + Hải dương học	- Quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường	3
						- Công nghệ môi trường	3
					Các ngành thuộc nhóm ngành khác (<i>phải có thâm niên trong lĩnh vực Quản lý tài nguyên và môi trường tối thiểu 2 năm</i>)	Căn cứ vào bảng điểm tốt nghiệp đại học, người dự thi được bố trí học 3 đến 5/10 học phần sau:	
						- Khoa học môi trường đại cương	3
						- Công nghệ môi trường	3
						- Địa lý đại cương	3
						- Quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường	3
						- Quy hoạch môi trường	3

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Nhóm ngành 1 (ngành đúng)	Tên học phần	TC	Nhóm ngành 2 (ngành gần/ngành khác)	Tên học phần	TC
						- Đánh giá tác động môi trường - Kinh tế môi trường - Luật và chính sách môi trường - Quan trắc môi trường - Cơ sở sinh thái học	3 3 3 3 3
15	Ngôn ngữ học	- Đào tạo giáo viên: + <i>Sư phạm Ngữ Văn</i> + <i>Hoặc Sư phạm song ngành có môn Ngữ văn</i> - Nhóm ngành “Khác” thuộc lĩnh vực Nhân văn: + <i>Ngôn ngữ học</i> + <i>Văn học</i>	Không		- Báo chí và truyền thông - Ngôn ngữ, văn học và văn hóa Việt Nam - Ngôn ngữ, văn học và văn hóa nước ngoài	- Dẫn luận ngôn ngữ học	3
16	Văn học Việt Nam	- Đào tạo giáo viên: + <i>Sư phạm Ngữ Văn</i> + <i>Hoặc Sư phạm song ngành có môn Ngữ văn</i> - Nhóm ngành “Khác” thuộc lĩnh vực Nhân văn: + <i>Văn học</i>	Không		- Báo chí và Truyền thông - Ngôn ngữ, văn học và văn hóa Việt Nam + <i>Hán Nôm</i> + <i>Sáng tác văn học</i> - Nhóm ngành “Khác” thuộc lĩnh vực Nhân văn: + <i>Ngôn ngữ học</i>	- Dẫn luận lí luận văn học	3
						- Phương pháp nghiên cứu khoa học (Văn học)	2

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Nhóm ngành 1 (ngành đúng)	Tên học phần	TC	Nhóm ngành 2 (ngành gần/ngành khác)	Tên học phần	TC
17	Lịch sử Việt Nam	- Đào tạo giáo viên: + <i>Sư phạm Lịch sử</i> + <i>Hoặc Sư phạm song ngành có môn Lịch sử</i> - Nhóm ngành “Khác” thuộc lĩnh vực Nhân văn: + <i>Lịch sử</i>	Không		- Đào tạo giáo viên: + <i>Giáo dục chính trị</i> - Khoa học chính trị: - Khu vực học: + <i>Quốc tế học</i> + <i>Việt Nam học</i> + <i>Đông Phương học</i> - Xã hội học và Nhân học - Nhóm ngành “Khác” thuộc lĩnh vực Nhân văn (ngành sau): + <i>Văn hóa học</i> + <i>Quản lý văn hóa</i> + <i>Văn học</i> + <i>Tôn giáo học</i> - Văn thư – Lưu trữ - Bảo tàng: + <i>Bảo tàng học</i> - Báo chí và Truyền thông: + <i>Báo chí</i> - Quân sự: + <i>Biên phòng</i>	- Lịch sử Việt Nam đại cương	2
						- Phương pháp luận sử học	2
18	Việt Nam học	- Khu vực học: + <i>Việt Nam học</i>	Không		- Nhóm ngành “Khác” thuộc lĩnh vực Nhân văn : + <i>Ngôn ngữ học</i> + <i>Văn học</i>	- Văn hóa Đông Nam Á	2

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Nhóm ngành 1 (ngành đúng)	Tên học phần	TC	Nhóm ngành 2 (ngành gần/ngành khác)	Tên học phần	TC
					+ <i>Triết học</i> + <i>Chủ nghĩa xã hội khoa học</i> + <i>Gia đình học</i> + <i>Lịch sử</i> + <i>Văn hóa học</i> + <i>Quản lý văn hóa</i>	- Lịch sử Việt Nam đại cương	2
						- Kinh tế du lịch	2
					- Khoa học giáo dục - Xã hội học và Nhân học - Tâm lý học - Khu vực học - Khoa học chính trị: - Địa lý học - Kinh tế học: + <i>Kinh tế</i> - Báo chí và Truyền thông: + <i>Báo chí</i> - Ngôn ngữ, văn học và văn hóa Việt Nam + <i>Hán Nôm</i> - Du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân: + <i>Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành</i> - Khoa học môi trường	- Cơ sở văn hóa Việt Nam.	2
						- Văn hóa Đông Nam Á	2
						- Lịch sử Việt Nam đại cương	2
						- Kinh tế du lịch	2
						- Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam	2

* Các trường hợp đặc biệt sẽ do Hội đồng tuyển sinh xem xét hồ sơ và quyết định./.

